TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/KDTM - ST
Ngày: 20-08-2019
V/v tranh chấp hợp tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B TP. H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông A G V.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan T T H;

2. Bà Dương T K H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn T H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B *tham gia phiên tòa:* Ông Đồng V N - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 08 năm 2019 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2019/TLST-KDTM ngày 21 tháng 02 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2019/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 06 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 148/2019/QĐST-DS ngày 28 tháng 06 năm 2019 và Quyết định tạm dừng phiên tòa số 21/2019/QĐST-DS ngày 25 tháng 07 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank)

Địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ. quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đông quản trị

Người đại diện hợp pháp của ông Ngô Chí Dũng:

Ông Đỗ Thành Trung - Phó Giám đốc Khối pháp chế và kiêm soát tuân thủ.

Địa chỉ: Tầng 2 số 296 Phan Xích Long, Phường 7, Quận Phú Nhuận. Thành phố Hồ Chí Minh.

Là người đại diện theo ủy quyên.

Người đại diện hợp pháp của ông Đỗ Thành Trung:

Ông Phạm D T - Chuyên viên XLN KHDN MN

Địa chỉ: Tầng 1 số 96 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3,Thành phố Hồ Chí Minh.

Là người đại diện theo ủy quyền.

Bị đơn: Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Tâm Gia

Địa chỉ: Nhà số C3/26E ấp 3, xã L M X, huyện B Thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn N Đ - Giám đốc

Địa chỉ: 6B Tạ Mỹ Duật, phường A L A. quận B Thành phố H

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn N Đ, sinh năm 1981

Địa chỉ: 6B Tạ Mỹ Duật, phường A L A, quận B Thành phố H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) có ông Nguyễn Hữu Minh là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G đã vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh thành phố H - Phòng giao dịch P M H theo Hợp đồng cho vay từng lần số: SME/EMH/17/0169/HDTD ngày 03 tháng 01 năm 2018; với các nội dung tóm tắt như sau:

(Đơn vị tính: VNĐ)

Khế ước nhận nợ	Số tiền vay (đồng)	Thời hạn vay	Lãi suất/năm	Ngày giải ngân	Ngày đến hạn	Mục đích vay
Lần: l/số: SME/EMH/17/0169 /HDTD-1 ngày 03/01/2018	250.000.000 đồng	36 tháng	26.2%/năm, điều chỉnh 01 tháng/lần	03/01/2018	03/01/2021	Bổ sung vốn kinh doanh sản xuất bàn. ghế, giường, tủ

Tổng cộng: 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Để bảo đảm cho khoản vay trên, VPBank và các bên đã thống nhất áp dụng biện pháp bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang bằng toàn bộ tài sản cá nhân của ông Nguyễn N Đ theo Hợp đồng bảo lãnh số: SME/EMH/17/0169/HDBL ngày 03 tháng 01 năm 2018 được ký kết giữa VP Bank với ông Nguyễn N Đ.

Trong quá trình sử dụng vốn vay, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G đã thanh toán nợ vay với số tiền tổng cộng là 83.306.070 đồng, trong đó nợ gốc là 48.650.000 đồng và nợ lãi là 34.656.070 đồng.

Kể từ ngày 09/04/2018, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. VP Bank đã nhiều lần liên hệ và làm việc với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G để yêu cầu hoàn trả nợ vay nhưng Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Tâm Gia cố tình kéo

dài thời gian nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

Tạm tính đến hết ngày 20/08/2019, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G còn nợ VPBank như sau:

- Nợ gốc : 201.350.000 đồng
- Nợ lãi : 87.173.664 đồng

Tổng cộng : 288.523.664 đồng (Hai trăm tám mươi tám triệu năm trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm sáu mươi bốn đồng)

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có ông Phạm D T là người đại diện theo ủy quyền yêu cầu Tòa án giải quyết buộc:

1/ Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G phải trả ngay một lần cho VPBank tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến hết ngày 20/08/2019 là:

- Nợ gốc : 201.350.000 đồng
- Nợ lãi : 82.640.348 đồng
- Lãi phạt: : 4.533.316 đồng

Tổng cộng : 288.523.664 đồng (Hai trăm tám mươi tám triệu năm trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm sáu mươi bốn đồng)

Ngoài ra, kể từ ngày 21/08/2019, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho VPBank.

2/ Đồng thời VPBank được quyền yêu cầu ông Nguyễn N Đ phải thanh toán toàn bộ khoản nợ của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G tại VPBank, theo Hợp đồng bảo lãnh số: SME/EMH/17/0169/HDBL ngày 03 tháng 01 năm 2018 được ký kết giữa VPBank với ông Nguyễn N Đ.

Bị đơn Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn N Đ vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án không đến Tòa án làm việc, không có văn bản trình bày ý kiến về việc giải quyết vụ kiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G do ông Nguyễn N Đ – Giám đốc, người đại diện theo pháp luật trả số tiền 288.523.664 đồng (Hai trăm tám mươi tám triệu năm trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm sáu mươi bốn đồng) gồm nợ gốc, lãi quá hạn và khoản lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng. Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn N Đ phải thực hiện nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng tín dụng và hợp đồng bảo lãnh do vậy quan hệ pháp luật là Tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại Điều 30, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Bị đơn Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn N Đ đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xừ tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Qua tra cứu trên hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia ngày 29/05/2019 tình trạng pháp lý của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G đang hoạt động. Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3901166398 lần đầu vào ngày 22/04/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 27/05/2015 có địa chỉ trụ sở hoạt động tại Nhà số C3/26E ấp 3, xã L M X, huyện B, Thành phố H. Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn N Đ có chỗ ở hiện tại 6B Tạ Mỹ Duật, phường A L A, quận B Thành phô H. Tuy nhiên tại địa chỉ trụ sở Công ty đóng cửa, không còn hoạt động.

[3] Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn N Đ không có mặt, không cung cấp các tài liệu, chứng cứ, văn bản trình bày ý kiến về vụ kiện nên Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định pháp luật. Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn N Đ phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Tại khoản 1 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 có quy định:

"Khoản 1. Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp…

Khoản 4. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án".

[5] Theo Hợp đồng cho vay từng lần số: SME/EMH/17/0169/HDTD ngày 03 tháng 01 năm 2018 và Khế ước nhận nợ lần 1 số SME/EMH/17/0169/HDTD-1 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T Gthì có căn cứ xác định Công ty TNHH Sản xuất Thương

mại Dịch vụ T G có đề nghị vay và đã được Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chấp thuận cho vay và giải ngân số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), thời hạn vay là 36 tháng lãi suất thỏa thuận 26,2 %/năm . Mục đích vay là bổ sung vốn kinh doanh sản xuất bàn. ghế, giường, tủ.

Trong quá trình sử dụng vốn vay, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G đã thanh toán nợ vay với số tiền tổng cộng là 83.306.070 đồng, trong đó nợ gốc là 48.650.000 đồng và nợ lãi là 34.656.070 đồng.

Kể từ ngày 09/04/2018, Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. VP Bank đã nhiều lần liên hệ và làm việc với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G để yêu cầu hoàn trả nợ vay nhưng Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G cố tình kéo dài thời gian thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Tính đến ngày 20/08/2019 Công ty còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 288.523.664 đồng (Hai trăm tám mươi tám triệu năm trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm sáu mươi bốn đồng) trong đó nợ gốc 201.350.000 đồng, nợ lãi 82.640.348 đồng và lãi phạt là 4.533.316 đồng

[6] Về nghĩa vụ bảo lãnh: Ông Nguyễn N Đ có ký hợp đồng bảo lãnh số SME/EMH/17/0169/HDBL ngày 03 tháng 01 năm 2018 để thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh nợ của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G với nội dung: Bên bảo lãnh đồng ý, bằng toàn bộ tài sản của mình, bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho bên được bảo lãnh trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của bên được bảo lãnh đối với Ngân hàng phát sinh từ Hợp đồng cho vay từng lần số: SME/EMH/17/0169/HDTD ngày 03 tháng 01 năm 2018

Ông Nguyễn N Đ có nghĩa vụ thay Công ty thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Công ty đối với Ngân hàng một cách vô điều kiện và không hủy ngang khi xảy ra một trong các trường hợp quy định tại Điều 2 của Hợp đồng bảo lãnh.

Các hợp đồng tín dụng, bảo lãnh nêu trên được ký kết dựa trên sự tự nguyện của các bên, đảm bảo hình thức và nội dung, trình tự theo quy định pháp luật nên có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nên việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G trả số tiền 288.523.664 đồng (Hai trăm tám mươi tám triệu năm trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm sáu mươi bốn đồng), trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ .

Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn đối với khoản tiền nợ gốc, kể từ ngày 26/07/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần số: SME/EMH/17/0169/HDTD ngày 03 tháng 01 năm 2018. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng thì lãi suất mà Công ty phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chinh lãi suất cùa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ

trả nợ cho Ngân hàng thì ông Nguyễn N Đ phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đối với khoản nợ của Ngân hàng.

[7] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 91, Điều 147, khoản 1 Điều 207; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 335, Điều 336 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26, tiểu mục 1.3 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G

Buộc Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 288.523.664 đồng (Hai trăm tám mươi tám triệu năm trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm sáu mươi bốn đồng), trả một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các đương sự thực hiện việc giao và nhận tiền tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn đối với khoản tiền nợ gốc, kể từ ngày 22/08/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần số: SME/EMH/17/0169/HDTD ngày 03 tháng 01 năm 2018. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng thì lãi suất mà Công ty phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất cùa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Trường hợp Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng buộc ông Nguyễn N Đ phải thực hiện nghĩa vụ thay cho Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G theo hợp đồng bảo lãnh đã ký kết.

2. Về án phí dân sự: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ T G phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 14.426.183 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm hai mươi sáu ngàn một trăm tám mươi ba đồng).

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 5.501.626 đồng (Năm triệu năm trăm lẻ một ngàn sáu trăm hai mươi sáu đồng) tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2018/006745 ngày 18/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- VKSND H.B;
- Các đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Âu Gia Vượng